

CÔNG TY TNHH VYEDU
CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH VYEDU

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: VYEDU COMPANY LIMITED

Tên công ty viết tắt:

2. Mã số doanh nghiệp: 0109619380

3. Ngày thành lập: 05/05/2021

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số 1C, Ngõ 58/23/4, Phố Trần Bình, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0916973868

Fax:

Email:

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Dịch vụ hỗ trợ giáo dục Chi tiết: + Tư vấn giáo dục, + Dịch vụ đưa ra ý kiến hướng dẫn về giáo dục, + Dịch vụ đánh giá việc kiểm tra giáo dục, + Dịch vụ kiểm tra giáo dục, + Tổ chức các chương trình trao đổi sinh viên.	8560
2.	Giáo dục văn hoá nghệ thuật (không bao gồm kinh doanh quán bar, phòng hát karaoke, vũ trường)	8552
3.	Giáo dục khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng; Các dịch vụ dạy kèm(gia sư); Các trung tâm dạy học có các khoá học dành cho học sinh yếu kém; - Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại; - Dạy máy tính. (Chỉ hoạt động sau khi được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền cho phép)	8559(Chính)
4.	Đào tạo sơ cấp	8531
5.	Đào tạo trung cấp	8532
6.	Đào tạo cao đẳng	8533
7.	Sao chép bản ghi các loại Chi tiết: Sao chép băng, đĩa hát, đĩa compact và băng máy từ các bản gốc; - Sao chép băng, đĩa từ, băng video phim và các ấn phẩm video từ các bản gốc; - Sao chép các phần mềm và dữ liệu sang đĩa, băng từ các bản gốc.	1820
8.	Xuất bản phần mềm Chi tiết: Sản xuất phần mềm (Trừ xuất bản phẩm)	5820

9.	In ấn (Trừ các loại nhà nước cấm)	1811
10.	Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại Chi tiết: Tổ chức, xúc tiến và quản lý các sự kiện, như kinh doanh hoặc triển lãm, giới thiệu, hội nghị, hội thảo, có hoặc không có quản lý và cung cấp nhân viên đảm nhận những vấn đề tổ chức.	8230
11.	Quảng cáo Chi tiết: Tư vấn, dịch vụ sáng tạo, sản xuất các nguyên liệu cho quảng cáo, kế hoạch truyền thông	7310
12.	Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận	7320
13.	Cổng thông tin (Trừ hoạt động báo chí)	6312
14.	Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực khoa học xã hội Chi tiết: Nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ trong lĩnh vực thông tin đại chúng và truyền thông	7221
15.	Hoạt động sản xuất phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (Trừ sản xuất phim truyền hình)	5911
16.	Hoạt động hậu kỳ	5912
17.	Hoạt động phát hành phim điện ảnh, phim video và chương trình truyền hình (Trừ hoạt động báo chí và phát hành chương trình truyền hình)	5913
18.	Hoạt động sáng tác, nghệ thuật và giải trí (Trừ hoạt động của các nhà báo độc lập)	9000
19.	Hoạt động vui chơi giải trí khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: - Các hoạt động vui chơi và giải trí khác (trừ các công viên vui chơi và công viên theo chủ đề); - Hoạt động của các khu giải trí, bãi biển; - Hoạt động của các cơ sở vận tải giải trí - Hoạt động hội chợ và trưng bày các đồ giải trí mang tính chất giải trí tự nhiên	9329
20.	Hoạt động ghi âm và xuất bản âm nhạc Chi tiết: Hoạt động ghi âm âm nhạc	5920
21.	Hoạt động tư vấn quản lý	7020
22.	Hoạt động thiết kế chuyên dụng Chi tiết: Hoạt động trang trí nội thất	7410
23.	Hoạt động chuyên môn, khoa học và công nghệ khác chưa được phân vào đâu (Trừ hoạt động của những nhà báo độc lập; thanh toán hồi phiếu và thông tin tỷ lệ lượng; tư vấn chứng khoán)	7490
24.	Giáo dục thể thao và giải trí	8551

25.	Dịch vụ lưu trú ngắn ngày Chi tiết: Khách sạn Biệt thự hoặc căn hộ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày Nhà khách, nhà nghỉ kinh doanh dịch vụ lưu trú ngắn ngày Nhà trọ, phòng trọ và các cơ sở lưu trú ngắn ngày tương tự	5510
26.	Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động	5610
27.	Đại lý du lịch	7911
28.	Dịch vụ đặt chỗ và các dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch	7990

6. Vốn điều lệ: 1.000.000.000 VNĐ

7. Danh sách thành viên góp vốn:

STT	Tên thành viên	Quốc tịch	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Giá trị vốn góp (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số Giấy tờ pháp lý của cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Giấy tờ pháp lý của tổ chức	Ghi chú
1	TRẦN KHÁNH VY	Việt Nam	Tổ 24, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	950.000.000	95,000	040199000148	
2	TRẦN BÁ THÁI	Việt Nam	Tổ 24, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam	50.000.000	5,000	040058000586	

8. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: TRẦN BÁ THÁI

Giới tính: Nam

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: 24/07/1958

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: Thẻ căn cước công dân

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 040058000586

Ngày cấp: 09/01/2020

Nơi cấp: Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội

Địa chỉ thường trú: Tổ 24, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Địa chỉ liên lạc: Tổ 24, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

* Họ và tên: TRẦN KHÁNH VY

Giới tính: Nữ

Chức danh: *Chủ tịch hội đồng thành viên*

Sinh ngày: 21/08/1999

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: 040199000148

Ngày cấp: 09/01/2020

Nơi cấp: *Cục cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Tổ 24, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Tổ 24, Phường Mai Dịch, Quận Cầu Giấy, Thành phố Hà Nội, Việt Nam*

9. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội